

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày: 08-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

Ông Phạm Tấn Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **51/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021** đối với bị cáo:

Lê Thành Đ, sinh năm 2000 tại Bình Dương; nơi cư trú: ấp 1, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 17 tháng 3 năm 2021 đến ngày 27 tháng 3 năm 2021 tạm giam, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lê Thành Đ là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 17 tháng 3 năm 2021, Đ mượn điện thoại của đối tượng tên L (không rõ họ tên, địa chỉ) để đăng nhập vào Facebook của mình để nhắn tin cho đối tượng có tên Facebook là D (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua 400.000 đồng mua túy đá. Đối tượng tên D đồng ý và hẹn Đ đến gần khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương để mua bán ma túy. Đ đồng ý. Đ mượn điện thoại và xe mô tô của L để đến khu vực Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Khi gặp được đối tượng tên D, D đưa cho Đ 01 gói thuốc hiệu Hòa Bình bên

trong có chứa 01 gói ma túy, Đ trả 400.000 đồng rồi chạy về xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương. Trên đường về, Đ gọi điện thoại cho C để mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy. C hẹn Đ đến quán cà phê gần khu vực nghĩa địa xã H để lấy bộ ma túy. Đ chạy xe đến chỗ của L đang chờ để trả xe và điện thoại đồng thời nhờ L chở Đ đến quán cà phê gần khu vực nghĩa địa xã H. Khi vào quán cà phê, Đ gặp P nên rủ P cùng vào chỗ đã hẹn với C. Khi vào đến nơi Đ, P gặp C và A. Đ vào nằm võng rồi để gói thuốc lá có chứa gói ma túy xuống dưới đất ngay chỗ Đ nằm. Lúc này, Công an xã H đến kiểm tra hành chính phát hiện 01 gói thuốc lá hiệu Hòa Bình có chứa 01 gói ma túy. Công an xã H lập biên bản quả tang và chuyển cho Công an huyện Bàu Bàng xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận sự việc phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về các vấn đề khác của vụ án:

Theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17 tháng 3 năm 2021 (bút lục số 05 và số 06), Công an huyện Bàu Bàng đã tạm giữ của bị cáo Đ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (một chai nhựa hiệu Sting; 01 ống thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa và 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng).

Tại Kết luận giám định số 132/MT-PC09 ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (bút lục số 35) kết luận: mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4394 gam, loại Methamphetamine.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa hiệu Sting, 01 ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa) của C. Đây là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với bì thư được niêm phong ghi số 132/PC09 M1 (là mẫu vật gửi giám định số 21 ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng có chữ ký của Lê Thành Đ (người chứng kiến), Lê Duy Q (Cán bộ giao mẫu), Nguyễn Hoàng M (Giám định viên/Trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật niêm phong M = 0,3163 gam xét thấy không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên L, D cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Trọng A, Nguyễn Duy P không góp tiền mua ma túy với Đ, không biết Đ mang ma túy đến nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Nguyễn Văn C, Nguyễn Trọng A có hành vi sử dụng trái phép ma túy nên ngày 02 tháng 4 năm 2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng.

Đối với hành vi tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn C, C chưa bị kết án hoặc bị xử lý hành chính về hành vi này nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo Đ không có ý kiến gì về các vấn đề trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án C vắng mặt tại phiên tòa; quá trình điều tra, truy tố anh C không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản Cáo trạng số 45/CT-VKSBB ngày 12 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Thành Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Thành Đ, xử phạt bị cáo Đ từ 14 (mười bốn) đến 16 (mười sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,3163 gam ma túy, loại Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa hiệu Sting, 01 ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa của anh C. Xét thấy, đây là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ không tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: trong quá trình bị tạm giữ, bị cáo đã thấy hành vi sai trái của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng khác của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận: khoảng 23 giờ 40 phút ngày 17 tháng 3 năm 2021, bị cáo Đ đã có hành vi cất giấu ma túy trong 01 gói thuốc lá hiệu Hòa Bình khi đang ở tại một quán cà phê gần khu vực nghĩa địa xã H thì bị lực lượng công an xã H bắt quả tang. Qua trưng cầu giám định chất ma túy xác định, mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo Đ gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4394 gam, loại Methamphetamine. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng

cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là hoàn toàn cần thiết.

[4] Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, ngang nhiên đưa ma túy vào đời sống xã hội, gây khó khăn cho việc đấu tranh phòng, chống tội phạm của Nhà nước ta; mặt khác còn ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của chính bị cáo. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt tù đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với bì thư được niêm phong ghi số 132/PC09 M1 (là mẫu vật gửi giám định số 21 ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng có chữ ký của Lê Thành Đ (người chứng kiến), Lê Duy Q (Cán bộ giao mẫu), Nguyễn Hoàng M (Giám định viên/Trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật niêm phong M = 0,3163 gam là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa hiệu Sting, 01 ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa) của C. Đây là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với đối tượng tên L, D cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[9] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Văn C, Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Nguyễn Trọng A không góp tiền mua ma túy với Đ cũng như không biết việc Đ mang ma túy đến. Tuy nhiên, do A đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Bàu Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với hành vi của C về việc tàng trữ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Bàu Bàng không khởi tố vụ án là phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng không xem xét.

[13] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ đều thừa nhận C bộ số ma túy thu giữ là của Đ bỏ tiền ra để mua không liên quan gì đến anh C, Nguyễn Trọng A và Nguyễn Duy P chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng không xử lý theo thẩm quyền là đúng theo quy định của pháp luật.

[14] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Thành Đ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Thành Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Thành Đ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2021.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy Methamphetamine theo bì thư được niêm phong ghi số 132/PC09 M1 (là mẫu vật gửi giám định số 21 ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng có chữ ký của Lê Thành Đ (người chứng kiến), Lê Duy Q (Cán bộ giao mẫu), Nguyễn Hoàng M (Giám định viên/Trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, khối lượng mẫu vật niêm phong M = 0,3163 gam.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa hiệu Sting, 01 ống thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương).

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Công thông tin điện tử của Tòa án (nếu có);
- Lưu: hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng